

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	12,300 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-	2.2%

DT thuần	2024	
	489	YoY ▲ 36.0 ▲ 7.9%
	tỷ VNĐ	

LN gộp	2024	
	150	YoY ▲ 8.00 ▲ 5.7%
	tỷ VNĐ	

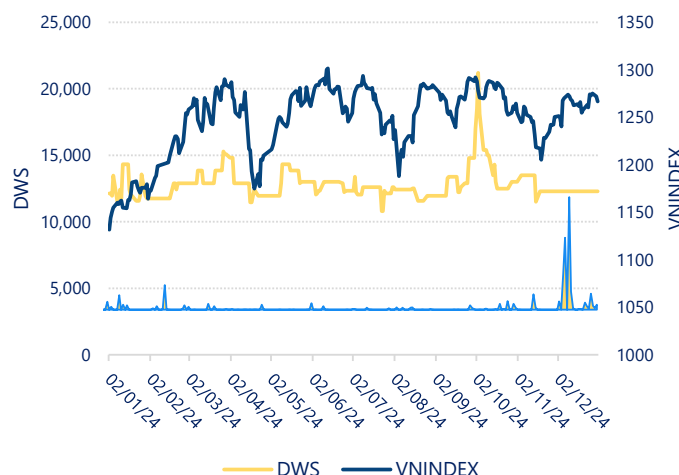
LN thuần	2024	
	57.4	YoY ▲ 11.0 ▲ 23.6%
	tỷ VNĐ	

LN sau thuế	2024	
	49.4	YoY ▲ 6.30 ▲ 14.7%
	tỷ VNĐ	

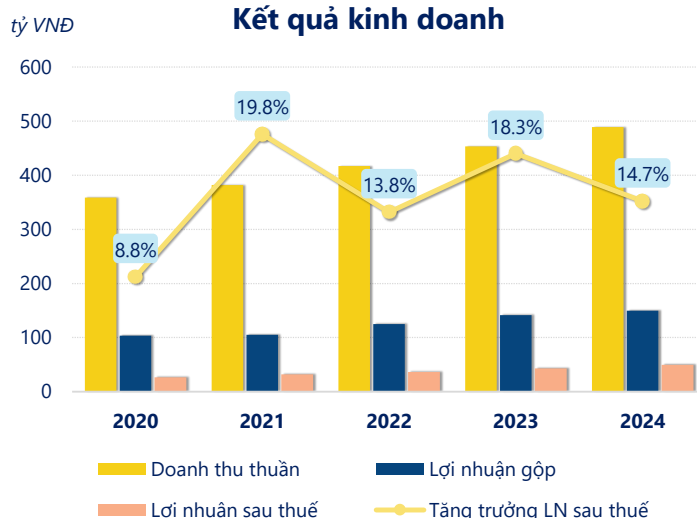
ROE	2024	
	13.7%	+/- YoY ▲ 1.1%

ROA	2024	
	4.6%	+/- YoY ▲ 0.6%

Lịch sử giá

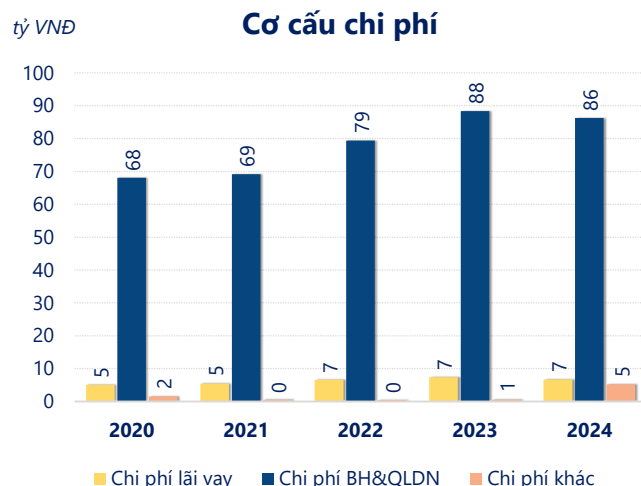
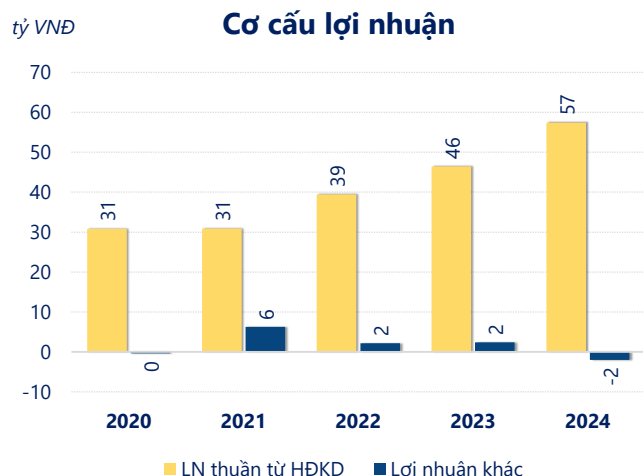


Kết quả kinh doanh



Kết quả kinh doanh **DWS** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **488.8** tỷ đồng **tăng 7.87%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 14.7%** đạt **49.44** tỷ đồng.

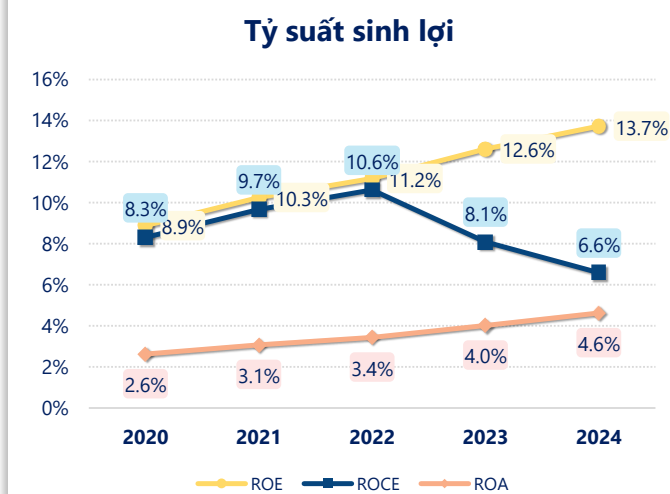
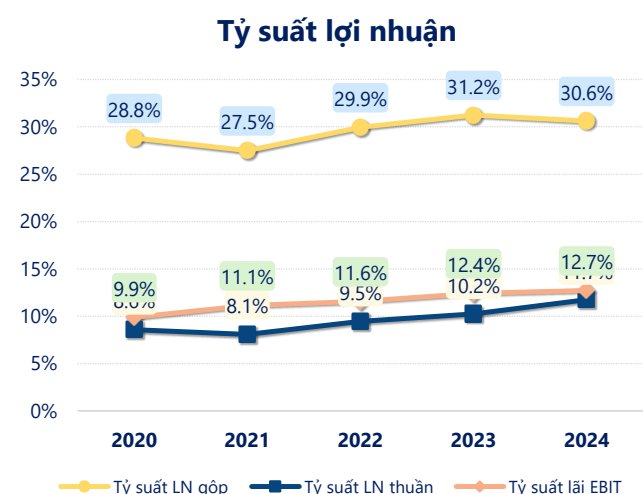
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **13.7%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **DWS** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **57.41** tỷ đồng, **tăng lên 10.97** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (40.99 tỷ đồng) là 16.41 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **6.69** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **86.27** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **5.19** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DWS năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **13.7%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



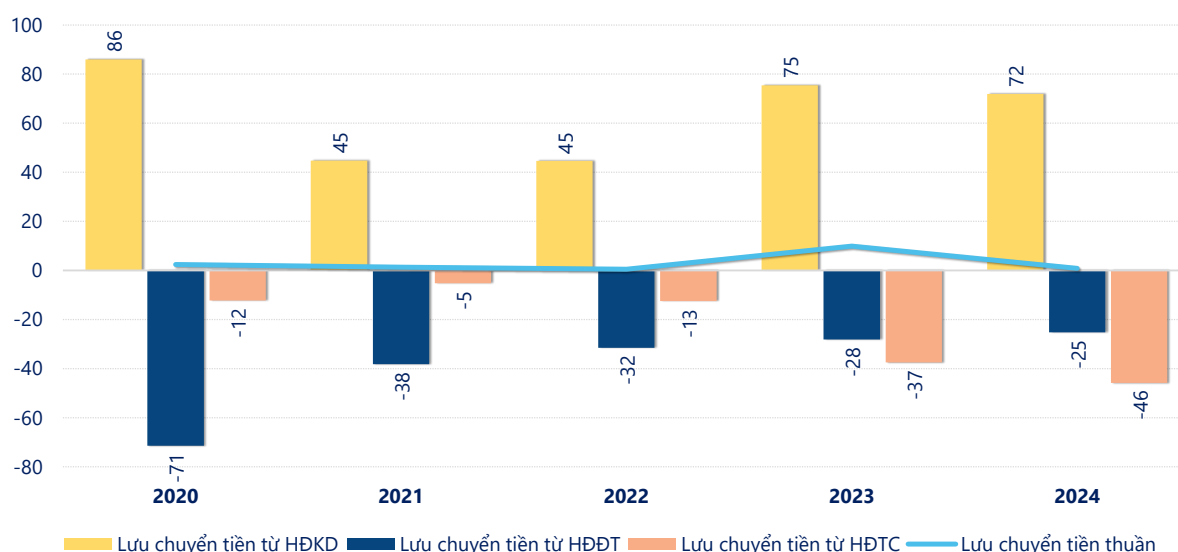
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	359	382	417	453	489
Giá vốn hàng bán	256	277	292	312	339
Lợi nhuận gộp	103	105	125	142	150
Doanh thu HĐTC	0.49	0.37	0.51	0.66	0.75
Chi phí TC	5.05	5.43	6.57	7.44	6.69
Chi phí lãi vay	5.05	5.43	6.57	7.44	6.69
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	29.6	31.1	36.0	38.4	37.0
Chi phí QLDN	38.4	38.0	43.4	50.0	49.3
LN thuần từ HĐKD	30.8	30.8	39.5	46.4	57.4
Lợi nhuận khác	-0.40	6.24	2.17	2.42	-1.99
LN trước thuế	30.4	37.1	41.6	48.9	55.4
Lợi nhuận sau thuế	26.7	32.0	36.4	43.1	49.4
LNST của CĐ cty mẹ	26.7	32.0	36.4	43.1	49.4

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của DWS bằng **0.91** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (9.91 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **71.92** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-25.16** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-45.85** tỷ đồng.